TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA- TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 207 /2018/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hoà, ngày 08 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 292/2018/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2018 giữa:

* **Nguyên đơn**: Anh **Nguyễn Đức T** – sinh năm 1977

* **Bị đơn**: Chị **Nguyễn Thị D** – sinh năm 1986

Nguyên quán: xóm 2, xã K, huyện S, tỉnh Ninh Bình

Đều ĐKHKTT: thôn T, xã Đ, huyện Ứng Hòa, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn

2.2. Về con chung: Nguyên đơn anh T, bị đơn chị D đều xác nhận có 01 con chung. Giao chị D tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn

Phương L – sinh ngày 29/11/2008. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Thiện cho đến khi có đề nghị mới hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền thăm con sau khi ly hôn không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản, công nợ, công sức chung: Các bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147– BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận sự tự nguyện của anh T nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và sung quỹ nhà nước số tiền 150.000đ được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 theo biên lai số 0008838 ngày 24/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Ứng Hoà*
- *THA huyện Ứng Hòa*
- *Toà án ND TP Hà Nội*
- *UBND xã K*
- *Các đương sự*
- *Lưu HSVA./.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện